

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/DS-ST

Ngày: 16/01/2020

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông phạm Văn Phèo

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc;

2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 217/2019/TLDS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 408/2019/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 306/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng VPBank

Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn Q hoặc ông Nguyễn Quốc K, chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ liên lạc: Tầng 2, số 96 C, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản ủy quyền số: 45264/2019/UQ-VPB ngày 30 tháng 10 năm 2019).

Ông Bùi Văn Q có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Ông Cao Thành T, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp C, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện nộp ngày 20 tháng 3 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng VPBank trình bày sự việc như sau:

Ngân hàng VPBank đã cấp tín dụng cho ông Cao Thành T theo Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 28/10/2017, để vay số tiền 78.750.000 đ (bảy mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) với mức lãi suất cố định 38%/năm, thời hạn vay 12 tháng để mua bàn ghế. Tuy nhiên, do ông T không trả nợ cho ngân hàng đúng kỳ hạn nên từ ngày 05/3/2018, ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ của ông T sang tính nợ quá hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã trả cho ngân hàng được 4 kỳ như sau: Ngày 30/01/2018 trả: 8.578.194 đồng; ngày 31/03/2018 trả: 8.600.000 đồng; ngày 28/4/2018 trả: 9.500.000 đồng; ngày 30/11/2018 trả: 20.000.000 đồng. Như vậy, tổng cộng ông T đã trả cho Ngân hàng số tiền 46.678.194 đ (bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn một trăm chín mươi tư đồng), trong đó đã trả nợ gốc của Hợp đồng giải ngân là 36.758.249 đ (ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng) và trả lãi là 9.919.945 đ (chín triệu chín trăm mười chín nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng). Sau đó đến tháng 12 năm 2018 ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng và ngưng thanh toán cho đến nay.

Nay nguyên đơn yêu cầu ông T phải trả cho nguyên đơn một lần toàn bộ nợ gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 11/11/2019 số tiền là 111.949.789 đ (một trăm mười một triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 41.991.751 đồng và nợ lãi là 69.958.038 đồng, trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, yêu cầu ông T phải thanh toán cho nguyên đơn tiền lãi phát sinh đối với hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 12/11/2019 cho đến khi thanh toán tòa bộ khoản nợ.

- Tại phiên tòa ngày 16 tháng 01 năm 2020, ông Bùi Văn Q là người đại diện cho nguyên đơn trình bày như sau: Do có sự nhầm lẫn trong cách tính toán nên ngân hàng đã có những tính toán không chính xác, kể từ ngày 05/3/2018, ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ của ông T sang tính nợ quá hạn, do vậy kể từ ngày 05/3/2018 ông T chỉ phải chịu khoản lãi theo mức lãi suất quá hạn, nhưng ngày 11/11/2019 ngân hàng yêu cầu ông T phải thanh toán cho ngân hàng số tiền tạm tính đến hết ngày 11/11/2019 số tiền là 111.949.789 đ (một trăm mười một triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 41.991.751 đồng và nợ lãi là 69.958.038 đồng (gồm cả nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn cho khoản thời gian từ ngày 05/3/2018 cho đến ngày 11/11/2019) là không chính xác.

Nay ngân hàng xin điều chỉnh, tính đến ngày 16/01/2020, tổng dư nợ của ông T tại Ngân hàng là: Nợ gốc là 41.991.751 đ (bốn mươi một triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi chín đồng); nợ lãi trong hạn là 10.468.867 đ (mười triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi bảy đồng), nợ lãi quá hạn là 54.773.050 đ (năm mươi bốn triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn không trăm năm mươi đồng), tuy nhiên ông T đã trả được 9.919.945 đ (chín triệu chín trăm mười chín nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng) là tiền lãi nên giờ ông T còn phải trả tiền lãi là 55.321.972 đ (năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi một nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng), tổng cộng ông T phải thanh toán cho ngân hàng số tiền 97.313.723 đ (chín mươi bảy triệu ba trăm mười ba

ngàn bảy trăm hai mươi ba đồng). Ngân hàng yêu cầu ông T phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi vay tạm tính đến ngày 16/01/2020 là 97.313.723 đ (chín mươi bảy triệu ba trăm mười ba ngàn bảy trăm hai mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 41.991.751 đ (bốn mươi một triệu chín trăm chín mươi một ngàn bảy trăm năm mươi một đồng) và nợ lãi là 55.321.972 đ (năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi một ngàn chín trăm bảy mươi hai đồng). Ngoài ra, ông T còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 17/01/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

- Bị đơn là ông Cao Thành T đã được Toà án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không rõ lý do nên không có lời khai của ông T. Do vậy, Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 20/3/2019, Ngân hàng VPBank yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi giải quyết buộc ông Cao Thành T trả số tiền gốc và lãi đã vay theo “Hợp đồng tín dụng”, đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn trong vụ kiện là ông Cao Thành T hiện có địa chỉ tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

[2] Về tố tụng: Bị đơn là ông Cao Thành T đã được Toà án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng tại phiên tòa hôm nay vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không yêu cầu Toà án áp dụng thời hiệu nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng VPBank về việc yêu cầu ông T phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ đến hạn là 97.313.723 đ (chín mươi bảy triệu ba trăm mười ba ngàn bảy trăm hai mươi ba đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định:

Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/10/2017, bị đơn có ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán,

phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử với Ngân hàng VPBank để vay của của nguyên đơn số tiền 78.750.000 đ (bảy mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) với mức lãi suất cố định 38%/năm, thời hạn vay 12 tháng để mua bàn ghế. Thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay nhưng chỉ thanh toán cho VPBank số tiền 46.678.194 đ (bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn một trăm chín mươi tư đồng), trong đó đã trả nợ gốc của Hợp đồng giải ngân là 36.758.249 đ (ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng) và trả lãi là 9.919.945 đ (chín triệu chín trăm mười chín nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng), sau đó ngưng thanh toán cho đến nay mặc dù VPBank đã nhắc nhở nhiều lần. Do đó, VPBank khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông T phải thanh toán cho VPBank số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 16/01/2020 là 97.313.723 đ (chín mươi bảy triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm hai mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 41.991.751 đ (bốn mươi một triệu chín trăm chín mươi một nghìn bảy trăm năm mươi một đồng) và nợ lãi là 55.321.972 đ (năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi một nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng). Ngoài ra, ông T còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 17/01/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của VPBank nên bị đơn là ông Cao Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho VPBank theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 244, Điều 271, khoản 1 Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Điều 6, 7, 26, 30, 31, 32 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng VPBank.

Buộc ông Cao Thành T phải trả cho Ngân hàng VPBank số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 16/01/2020 là 97.313.723 đ (chín mươi bảy triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm hai mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 41.991.751 đ (bốn mươi một triệu chín trăm chín mươi một nghìn bảy trăm năm mươi một đồng) và nợ lãi là 55.321.972 đ (năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi một nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng). Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể tiếp theo, ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/01/2020) cho đến khi bên

phải thi hành án thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh từ nợ gốc còn phải trả cho Ngân hàng VPBank theo mức lãi suất đã cam kết tại Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 28/10/2017.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.865.686 đ (bốn triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm tám mươi sáu đồng) buộc ông Cao Thành T phải chịu.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng VPBank số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 2.374.891 đ (hai triệu ba trăm bảy mươi tư nghìn tám trăm chín mươi một đồng) theo biên lai số AA/2018/0013780 ngày 11/4/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi.

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Văn Phẹo